

TIẾT 114

LUYỆN TẬP CHUNG

I. MỤC TIÊU

1. Yêu cầu cần đạt

Nắm vững kiến thức về góc; điểm trong của góc; số đo góc; các góc đặc biệt.

2. Phát triển năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS tự tin trình bày được kết quả thảo luận của nhóm, biết tranh luận và bảo vệ ý kiến của mình.
- Năng lực tư duy và lập luận toán học: HS So sánh được các góc, xác định đúng góc vuông, góc nhọn, góc tù thông qua việc quan sát, đo đạc.
- Năng lực giao tiếp toán học: HS diễn đạt (nói, viết, sử dụng kí hiệu) đúng tên góc, đỉnh, cạnh của góc, số đo góc, hai góc bằng nhau,...
- Năng lực sử dụng đồ dùng và phương tiện học toán: HS sử dụng thành thạo các đồ dùng, phương tiện để vẽ, đo góc theo yêu cầu.

3. Phẩm chất

- Tích cực tự học. Hoàn thành nhiệm vụ học tập mà giáo viên đưa ra.
- Trung thực: Báo cáo chính xác kết quả hoạt động của nhóm.
- Rèn luyện ý thức trách nhiệm, thói quen đọc sách.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của GV: Máy chiếu, phiếu học tập, thước thẳng, thước đo góc, ê ke,...
2. Chuẩn bị của HS: Bộ đồ dùng học tập (thước, compa, bút chì, thước đo góc,...).

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

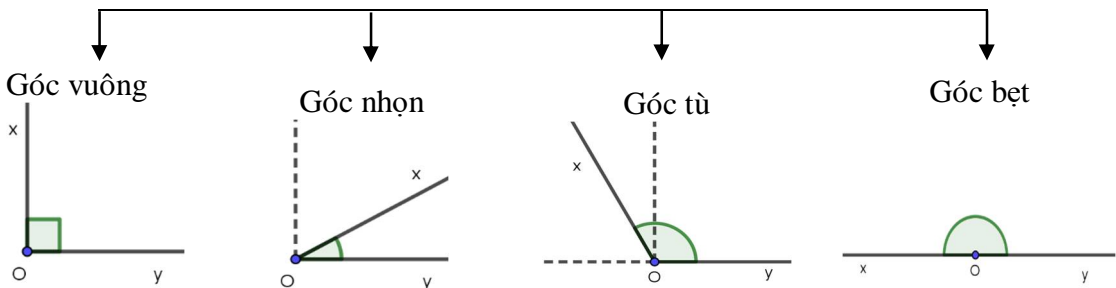
- a) Mục tiêu: HS củng cố lại nội dung cách đo góc, cách nhận biết các góc đặc biệt.
- b) Nội dung: Đại diện các nhóm HS trình bày phần chuẩn bị của mình, các nhóm khác chú ý lắng nghe, nhận xét và cho ý kiến.
- c) Sản phẩm: Sơ đồ tư duy của tóm tắt nội dung kiến thức bài 37.

CÁCH ĐO GÓC xOy

Đặt thước đo góc sao cho:

- + Tâm của thước trùng với O.
- + Tia Ox đi qua vạch 0.
- + Khi đó tia Oy đi qua vạch chỉ số đo của góc.

SỐ ĐO GÓC



d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
GV yêu cầu các nhóm trưng bày bản đồ tư duy của nhóm mình. Gọi đại diện một nhóm lên bảng trình bày. Gọi HS nhận xét. GV nhận xét và chốt lại kiến thức.	Các nhóm trưng bày sản phẩm. Đại diện 1 nhóm lên bảng trình bày. HS nhận xét.

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (15 phút)

a) Mục tiêu:

- HS biết đo góc và sắp xếp theo thứ tự, so sánh các góc.
- Biết đọc tên góc; đỉnh, cạnh của góc. Nhận biết một điểm nằm trong góc.

b) Nội dung:

– Thực hiện Ví dụ 1 (SGK tr.65): Đo góc, sắp xếp các góc theo thứ tự tăng dần.

– Ví dụ 2 (SGK tr.65):

a) Sử dụng ê ke để chỉ ra góc nhọn, góc vuông, góc tù, góc bẹt.

b) Gọi tên các góc đỉnh A và cho biết số đo của chúng.

c) Điểm M có nằm trong góc xAz không?

d) So sánh hai góc xAM và xAz.

c) **Sản phẩm:** Ví dụ 1 và Ví dụ 2 (SGK tr.65).

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
GV yêu cầu HS gấp SGK. Đưa Ví dụ 1 lên bảng phụ, cho HS lên bảng thực hiện. Cho HS nhận xét bài của bạn. GV nhận xét.	HS gấp SGK. HS lên bảng thực hiện. Nhận xét bài của bạn.
GV đưa Ví dụ 2 lên bảng, yêu cầu HS nghiên cứu ví dụ trong SGK. Cho HS trả lời các câu hỏi, đồng thời GV cùng phân tích ví dụ. – Sử dụng ê ke như thế nào để chỉ ra được các góc đặc biệt? – Làm thế nào để biết một điểm có nằm trong góc hay không? GV chốt lại kiến thức, lưu ý HS về cách gọi tên góc; xác định đỉnh, cạnh của góc.	HS nghiên cứu. HS trả lời. HS trả lời.

Hoạt động 2: LUYỆN TẬP (10 phút)

a) Mục tiêu:

- Biết đo góc và kiểm tra góc nhọn, góc tù, góc vuông, góc bẹt.
- Xác định được điểm nằm bên trong góc.
- Đọc đúng tên góc, đỉnh và các cạnh của góc.

b) Nội dung:

- Làm Bài tập 8.35 (SGK tr.66): Dùng ê ke để kiểm tra các góc có trong hình.
- HS thực hiện cá nhân Bài tập 8.37 (SGK tr.66).
- Hướng dẫn cách tính.

c) Sản phẩm:

- Bài tập 8.35:

Các góc nhọn là: góc BAC, góc CAD, góc ABE, góc EBC, góc BEC, góc BCA, góc CDA.

Các góc vuông là: góc BAD, góc ABC.

Các góc tù là : góc AEB, góc ACD, góc BCD.

Góc bẹt là: góc AEC.

- Bài tập 8.37:

a) Điểm nằm bên trong góc AMC là điểm P.

b) $\widehat{AMC} = 45^\circ$.

c) $\widehat{NMA} < \widehat{CMQ} < \widehat{AMC}$.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
GV đưa Bài tập 8.35 lên bảng, yêu cầu HS đọc và thực hiện cá nhân.	HS thực hiện.
Gọi 1 HS lên bảng trình bày.	HS lên bảng.
Cho HS nhận xét bài bạn.	HS nhận xét.
Chiếu Bài tập 8.37 lên bảng, yêu cầu HS đọc và thực hiện cá nhân.	HS đọc và thực hiện.
GV quan sát HS đo, sửa lỗi kịp thời.	HS lên bảng trình bày.
Gọi 1 HS lên bảng trình bày.	HS nhận xét.
Cho HS nhận xét bài bạn.	HS lắng nghe và ghi vở.
GV nhận xét và chốt kiến thức, hướng dẫn HS cách tính số đo góc AMC khi biết số đo của góc NMQ.	

Hoạt động 3: VẬN DỤNG 2 (13 phút)

a) Mục tiêu: Biết đo góc trên hình thực tế.

b) Nội dung:

- Bài tập 1: Vẽ tam giác ABC.

a) Đo các góc \widehat{ABC} , \widehat{ACB} , \widehat{BAC} của tam giác rồi sắp xếp theo thứ tự từ lớn đến bé.

b) Tính tổng các số đo của ba góc \widehat{ABC} , \widehat{ACB} , \widehat{BAC} .

– Bài tập 8.38 (SGK tr.66): Kiểm tra góc nghiêng của chiếc thang trong hình đã đảm bảo an toàn chưa.

c) Sản phẩm:

– Bài tập 1: Kết quả của HS trên bảng nhóm.

– Bài tập 8.38: Góc nghiêng $\widehat{xOy} = 75^\circ$. Vậy chiếc thang đã đảm bảo đặt an toàn.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>– Bài tập 1: GV phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy A4. Chiều bài tập 1 lên bảng và yêu cầu HS hoạt động nhóm trong 5 phút. GV theo dõi và hướng dẫn HS. Gọi đại diện 1 nhóm lên bảng trình bày. GV nhận xét: cách ghi tên góc, số đo góc, cách đặt thước đo góc,...</p> <p>– Bài tập 8.38: Cho HS thực hiện đo góc nghiêng của chiếc thang trong SGK. Gọi HS trả lời. GV nhận xét. Liên hệ thực tiễn về đảm bảo an toàn khi dùng thang.</p>	<p>HS hoạt động nhóm.</p> <p>Đại diện lên bảng trình bày.</p> <p>HS thực hiện cá nhân.</p> <p>HS trả lời.</p> <p>HS lắng nghe.</p>

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC Ở NHÀ (2 phút)

– Ôn tập lại các nội dung kiến thức của chương..

– Làm các bài tập phần ôn tập chương.